

**KINH TẾ - XÃ HỘI****QUAN HỆ KINH TẾ VIỆT NAM - HOA KỲ  
TRONG BỐI CẢNH MỚI**

Nguyễn Ngọc Mạnh  
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

**B**ước vào thế kỷ XXI, quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ đã thực sự chuyển sang một giai đoạn mới, với bối cảnh mới. Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới kinh tế, cải cách hành chính và mở rộng có hiệu quả các mối quan hệ quốc tế. Bên cạnh đó, Hiệp định Thương mại song phương Việt Nam - Hoa Kỳ được ký kết vào tháng 7 năm 2000 và có hiệu lực từ tháng 12 năm 2001, cùng với chuyến thăm của Tổng thống Bill Clinton, vị Tổng thống Mỹ đầu tiên đến thăm Việt Nam kể từ sau khi kết thúc chiến tranh, chính là những sự kiện quan trọng khởi đầu cho một thời kỳ mới trong quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong thế kỷ XXI.

**1. Tính liên tục trong quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ**

Quan hệ Việt - Mỹ đã phát triển rất nhanh chóng kể từ khi hai nước nối lại quan hệ từ năm 1995. Nền tảng cho mối quan hệ kinh tế giữa hai nước là Hiệp định Thương mại Việt - Mỹ, được ký kết vào tháng 7/2000 và bắt đầu có hiệu lực từ tháng 12/2001. Trên thực tế, mối quan hệ giữa hai nước vẫn còn rất nhiều tiềm năng để có thể tiếp tục phát triển ngày càng sâu rộng. Chính vì vậy, ngày 22/6/2007, Việt Nam và Mỹ đã cùng nhau ký kết Hiệp định khung về thương mại và đầu tư, đây là

một bước logic tiếp theo trong việc thúc đẩy sâu sắc hơn mối quan hệ giữa hai nước. Hiệp định sẽ mở rộng khả năng hợp tác giữa hai nước thông qua việc xóa bỏ tình trạng phân biệt đối xử trong quy chế đối xử quốc gia giữa hai nước, đặc biệt trong các lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế như viễn thông, dịch vụ tài chính, phân phối hàng hoá...

Hiện nay, quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trên tất cả lĩnh vực đang phát triển hết sức thuận lợi. Về kinh tế, kim ngạch thương mại hai chiều giữa hai nước đã tăng bình quân khoảng 30%/năm, kể từ khi Hiệp định Thương mại hai nước được ký kết. Đáng chú ý, ngày 31/5/2006, hai nước đã chính thức ký kết thỏa thuận kết thúc đàm phán song phương về việc Việt Nam gia nhập WTO. Tiếp đó, tháng 12/2006, Tổng thống George W. Bush đã ký ban hành luật áp dụng quy chế Quan hệ Thương mại Bình thường Vĩnh viễn (PNTR) với Việt Nam. Nếu như năm 1992, chưa có mặt hàng nào của Việt Nam có thể thâm nhập thị trường Hoa Kỳ thì riêng năm 2008, kim ngạch thương mại giữa hai nước đạt 15,283 tỷ USD, tăng 23,61% so với năm 2007, trong đó Việt Nam xuất sang Mỹ đạt 12,610 tỷ USD, tăng 19,60% so với năm trước và Mỹ xuất khẩu sang Việt Nam đạt 2,673 tỷ USD, tăng 46,60% so với năm 2007. Tính đến hết năm 2008, hiện có 428 dự án đầu tư của Mỹ đang hoạt động tại

Việt Nam với tổng số vốn là 4,2 tỷ USD, và Mỹ trở thành nhà đầu tư lớn thứ 12 tại Việt Nam.

Trong năm 2008, có rất nhiều quan chức cấp cao cùng với các nhà doanh nghiệp của Mỹ đến thăm Việt Nam, điều này cho thấy mối quan tâm ngày càng lớn của Mỹ đối với Việt Nam. Bên cạnh đó, tiến trình đàm phán Hiệp định đầu tư Việt - Mỹ được khởi động vào tháng 12/2008, cùng với những cam kết tiếp tục hỗ trợ phát triển cho Việt Nam của Mỹ, đang là những nhân tố mới thúc đẩy sự phát triển trong tiến trình quan hệ kinh tế Việt - Mỹ

Đầu năm 2008, một đoàn gồm 13 nghị sỹ Mỹ của cả hai đảng Dân chủ và Cộng hòa do Nghị sỹ Steny Hoyer dẫn đầu đã sang thăm và làm việc tại Việt Nam. Tại các cuộc gặp, Nghị sỹ Steny Hoyer đánh giá quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ trong vòng hơn 3 thập kỷ qua đã có sự thay đổi rõ ràng và tích cực. Và hiện nay, Mỹ xem Việt Nam là một đối tác thương mại tích cực, một người bạn tích cực, đặc biệt trong nỗ lực tìm kiếm quân nhân mất tích trong chiến tranh. Ông Steny Hoyer cũng nhấn mạnh quan điểm Mỹ sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong phát triển kinh tế, phòng chống HIV/AIDS và cung cấp thông tin về quân nhân mất tích. Nghị sỹ Roy Blunt trong đoàn cũng cho rằng, đối với Mỹ, Việt Nam là nơi có thể mang lại nhiều cơ hội kinh doanh tốt cho các doanh nghiệp Hoa Kỳ. Việt Nam đã có những thập kỷ phát triển ấn tượng, và đang dần trở thành một nước có vai trò quan trọng trên trường quốc tế. Phía Mỹ cũng hy vọng Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển và hội nhập sâu rộng với thế giới.

Tiếp đó trong tháng 3/2008 Trợ lý Tổng thống kiêm Phó Cố vấn an ninh quốc gia Mỹ về vấn đề kinh tế Daniel M. Price cũng đã có chuyến thăm tới Hà Nội nhằm thảo luận với các quan

chức cao cấp của Việt Nam về mối quan hệ hợp tác kinh tế, đầu tư giữa hai bên.

Chuyến đi của ông đến Việt Nam lần này có ba mục đích chính là: Nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ Việt - Mỹ; Thảo luận với Việt Nam về cam kết của chính phủ Mỹ trong việc tiếp tục hợp tác với Việt Nam nhằm thúc đẩy quan hệ hai nước sâu sắc hơn, cũng như trợ giúp Việt Nam trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; Thể hiện sự quan tâm đối với các nước ASEAN và cam kết đóng một vai trò chủ đạo đối với sự phát triển kinh tế trong khu vực.

Trong tháng 6/2008, Thứ trưởng Bộ Thương mại kiêm Cục trưởng phụ trách công tác xúc tiến thương mại Hoa Kỳ Israel Hernandez cùng nhiều nhà doanh nghiệp hàng đầu của Hoa Kỳ, đã sang Việt Nam tìm hiểu cơ hội đầu tư tại Việt Nam. Thứ trưởng Israel Hernandez cho biết: Các nhà doanh nghiệp trong đoàn rất ấn tượng với sự phát triển kinh tế của Việt Nam, họ muốn đến Việt Nam để có cái nhìn nghiêm túc, đồng thời tìm hiểu về triển vọng làm ăn lâu dài trong tương lai. Bên cạnh đó, đại diện các công ty cũng rất quan tâm đến vấn đề pháp luật và tính minh bạch để xem các tài sản của họ được bảo vệ như thế nào ở Việt Nam. Các chuyến thăm này còn là cơ hội để quan chức cấp cao của các doanh nghiệp trong các ngành chế tạo, khai khoáng, y tế, du lịch, giao thông vận tải, viễn thông, giáo dục, môi trường,... tìm hiểu cơ hội mở rộng kinh doanh tại Việt Nam.

Những chuyến thăm Việt Nam của các Phái đoàn Hoa Kỳ trong năm 2008, là kết quả trực tiếp từ cam kết của Tổng thống George W. Bush đối với việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo thêm việc làm thông qua phát triển thương mại. Đây cũng là sự tiếp nối và cụ thể hóa của chuyến thăm Việt Nam

vào tháng 11/2007 của Bộ trưởng Thương mại Carlos M. Gutierrez.

Có thể nói, tiềm năng thương mại và đầu tư hai nước còn rất lớn và cần được thúc đẩy hơn nữa, đó cũng là thông điệp của Thủ tướng Việt Nam trong chuyến thăm chính thức Hoa Kỳ vào tháng 6/2008 và cũng là quyết tâm của lãnh đạo và doanh nhân Hoa Kỳ trong các chuyến thăm Việt Nam. Đại diện các doanh nghiệp Hoa Kỳ đã bày tỏ mong muốn Chính phủ Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh và khuyến khích đầu tư nước ngoài, nhất là các lĩnh vực có thế mạnh của Hoa Kỳ, như xây dựng kết cấu hạ tầng, dầu khí, năng lượng, công nghệ cao, giáo dục và truyền thông.

## 2. Những nhân tố mới

Việc thắng cử của ông Obama trong cuộc bầu cử Tổng thống vừa qua ở Mỹ cùng với tình trạng suy thoái của nền kinh tế Mỹ đã làm nảy sinh một số nhân tố mới tác động đến tiến trình quan hệ Việt - Mỹ. Đó là quan điểm của Chính quyền mới đối với quan hệ Việt - Mỹ như thế nào, có thay đổi gì không; và tình trạng suy thoái của nền kinh tế Mỹ tác động như thế nào đối với tiến trình này. Có thể nhận thấy một số vấn đề nổi bật sau:

*Thứ nhất*, sau thời gian hình thành, bộ máy chính quyền mới cùng các chính sách thương mại quốc tế mới của Hoa Kỳ dưới thời Tổng thống Obama cũng đã định hình. Sự thay đổi về chính sách đặt ra nhiều vấn đề cần lưu tâm đối với một nước đang có quan hệ thương mại chặt chẽ với Hoa Kỳ như Việt Nam. Trong bối cảnh khủng hoảng tài chính - tiền tệ của Hoa Kỳ nói riêng và thế giới nói chung, hiện chính quyền Obama chủ yếu tập trung giải quyết những hệ lụy kinh hoàng của cuộc khủng hoảng đang gây sóng gió trong nền kinh tế Hoa Kỳ, do đó các hoạt động tăng cường giao thương quốc tế sẽ ít được

chú trọng. Tuy nhiên, Quốc hội Hoa Kỳ và Chính quyền của ông Obama vẫn sẽ có những quan tâm nhất định đối với các vấn đề thương mại quốc tế theo khuynh hướng lật lại những vấn đề gây bất lợi cho Hoa Kỳ. Theo đó, chính sách thương mại tiếp tục là chìa khóa của nền kinh tế, sẽ không có hiệp định thương mại nào với Hoa Kỳ là hoàn toàn bất lợi hay có lợi; việc thực thi các chính sách thương mại, các hiệp định và các quy tắc thương mại sẽ được chú trọng nhiều hơn; chương trình Ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) sẽ được tiếp tục với một số điều chỉnh nhất định; đàm phán các FTA sẽ được hoàn tất; ngoài ra sẽ có thêm nhiều sáng kiến mới về chính sách thương mại.

*Thứ hai*, có những so sánh về Chính phủ Mỹ thuộc đảng Dân chủ hay đảng Cộng hòa về chính sách thương mại quốc tế. Vì rằng, trong lĩnh vực thương mại quốc tế, các nghị sĩ đảng Dân chủ thường mang quan điểm bảo hộ, trong khi Cộng hòa lại nhấn mạnh thị trường tự do và toàn cầu hóa. Ngoài ra, việc bà Hillary Clinton được bổ nhiệm làm Ngoại trưởng Mỹ, cũng có thể sẽ đưa đến một chính sách ngoại giao mới trong quan hệ với Việt Nam. Bởi vì, theo truyền thống, đảng Dân chủ ít quan tâm hơn đến tự do tôn giáo, nhưng lại lo lắng hơn về những vấn đề nhân quyền phi tôn giáo. Vì thế, sắp tới, những vấn đề nhân quyền nằm ngoài tôn giáo có thể gặp nhiều ý kiến hơn từ đảng Dân chủ. Tuy nhiên, việc Chính phủ Mỹ bổ nhiệm ông Kurt Campbell làm Trợ lý Ngoại trưởng về Đông Á và Thái Bình Dương, được đánh giá là nhân vật ủng hộ cho quan hệ Việt - Mỹ, bởi vì Ông Campbell là người "được biết tới ở Việt Nam, và cũng biết rõ Việt Nam", điều này sẽ là những thuận lợi cho việc phát triển quan hệ Việt - Mỹ.

*Thứ ba*, Chính quyền Obama tỏ ra ủng hộ việc tạo công ăn việc làm cho người Mỹ, bảo vệ công ăn việc làm của

người Mỹ. Điều này sẽ ảnh hưởng đến những nước xuất khẩu nhiều sang Mỹ, trong đó có Việt Nam. Về lý thuyết kinh tế vĩ mô, khi cầu giảm xuống và thị trường xuất khẩu gặp vấn đề thì xuất khẩu sẽ bị suy giảm. Xét về nguyên tắc chung, hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ sẽ chịu tác động tiêu cực. Tuy nhiên, có những yếu tố có thể giúp giảm thiểu tác động đối với xuất khẩu Việt Nam sang Mỹ so với các nước khác. Chẳng hạn như những hãng phân phối ở Mỹ có thể sẽ nhập khẩu những loại hàng hóa có giá trị trung bình để đáp ứng cho việc cắt giảm chi tiêu của người dân Mỹ. Vì thế, điều này có thể sẽ là nhân tố ủng hộ cho hàng xuất khẩu của Việt Nam. Ngoài ra, Việt Nam cũng là nước xuất khẩu nhiều hàng thực phẩm và loại hàng hóa này ít bị ảnh hưởng khi cầu tiêu dùng giảm xuống như các hàng hóa khác. Vì vậy, mặc dù lý thuyết kinh tế nói chung cho là xuất khẩu sẽ giảm khi cầu của thị trường nhập khẩu giảm, nhưng với trường hợp của Việt Nam thì có thể những yếu tố trên sẽ làm giảm thiểu những tác động đó.

Hiện tại, có thể nhìn thấy sự đan xen giữa những yếu tố tích cực và tiêu cực trong bức tranh quan hệ kinh tế Việt - Mỹ. Một số công ty Mỹ đến Việt Nam đầu tư cho rằng, cần phải đình lại để xem ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tác động đến mức nào. Trong khi đó, một số đoàn thương mại của Mỹ vào Việt Nam lại rất hài lòng với triển vọng kinh tế của Việt Nam, và họ mong muốn được đầu tư tại Việt Nam. Vì vậy, cần phải tính đến những nhân tố mới có thể sẽ tác động đến quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ trong tương lai.

### **3. Những vấn đề cần lưu ý trong quan hệ kinh tế Việt Nam - Hoa Kỳ**

Trong nhiều năm qua, Hoa Kỳ luôn là thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam với tổng kim ngạch thương mại

hai chiều từ năm 2005-2008 tăng 7,7 tỷ USD lên 15,283 tỷ USD, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào Mỹ năm 2008 đạt 12,5 tỷ USD, tăng 22% so với năm 2007. Những thay đổi trong chính sách thương mại Hoa Kỳ được dự báo như trên chắc chắn sẽ có tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế Việt Nam. Chính vì vậy, Việt Nam cần có những điều chỉnh kịp thời để có thể bắt nhịp với sự vận động của nền kinh tế Hoa Kỳ.

Trong buổi tọa đàm giới thiệu chính sách thương mại mới của Mỹ và các khuyến nghị đối với Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 4/3/2009, ông Jay L. Eizenstat, chuyên gia cao cấp về thương mại của hãng luật Miller & Chevalier Chartered, đã cảnh báo về khả năng có những thay đổi trong chính sách đối với hàng dệt may. Đồng thời, chính quyền Obama có thể thông qua hiệp định hợp tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương. Đây được xem là chìa khóa giúp Đông Nam Á tăng cường tiếp cận thị trường Mỹ, và sẽ là nền tảng cho hiệp định thương mại tự do vùng Châu Á - Thái Bình Dương. Bên cạnh đó, Mỹ sẽ tiếp tục áp dụng Luật Cải thiện An toàn Sản phẩm Tiêu dùng năm 2008, nhằm đối phó với cuộc khủng hoảng tiêu dùng, trong đó có thể đưa ra những hạn chế về lượng chì trong các sản phẩm dành cho trẻ em.

Tất cả các chính sách trên đều liên quan đến thương mại giữa Việt Nam và Mỹ. Hiện tại, Việt Nam đang nộp đơn xin hưởng quy chế Ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP). Cuối năm 2009, Mỹ sẽ xem xét lại quy chế này. Nếu được thông qua, đây là cơ hội cho hàng Việt Nam tăng sức cạnh tranh với nhiều loại hàng hóa khác tại Mỹ. Tuy nhiên, GSP không bao trùm ngành dệt may và giày da.

Một điểm đáng lưu ý là, từ ngày 1/1/2009, chế độ hạn ngạch của Mỹ

đối với hàng dệt may Trung Quốc đã chấm dứt. Tuy nhiên, dệt may Trung Quốc vẫn là mối quan ngại lớn đối với ngành sản xuất nội địa Mỹ. Mục tiêu chủ yếu trong các luật hoạt động thương mại Mỹ sắp tới là nhắm vào hàng Trung Quốc, nhưng điều này không có nghĩa là Việt Nam được quyền lơ là và chủ quan.

Trong điều kiện suy thoái kinh tế tại Hoa kỳ hiện nay, việc Hoa Kỳ tăng cường các biện pháp phòng vệ thương mại, cụ thể là sử dụng công cụ chống bán phá giá có thể khiến Việt Nam bị khởi kiện hay "liên đới" trong các vụ kiện chống bán phá giá của Hoa Kỳ, nhằm bảo hộ nền sản xuất nội địa. Các doanh nghiệp Việt Nam thường bị liên đới trong các vụ kiện của Mỹ chống lại hàng Trung Quốc về thép, giày da, quần áo và đồ gỗ. Chẳng hạn, vụ kiện tôm của Việt Nam cũng xuất phát từ vụ kiện tôm của Trung Quốc (khởi kiện từ tháng 6/2003). Ngoài ra, chương trình giám sát hàng dệt may Việt Nam có thể sẽ tiếp tục bị chính quyền mới của Mỹ gia hạn, nhưng sẽ có rất ít biện pháp chế tài được đưa ra.

Như vậy, hàng Việt Nam rất dễ bị kiện phá giá và sẽ phải chịu mức thuế nhập khẩu cao hơn. Đối với Việt Nam, việc trước mắt cần làm để tránh bị "liên đới" trong các vụ kiện bán phá giá là Chính phủ cần tránh trợ cấp trực tiếp cho hàng xuất khẩu, đồng thời giữ giá ở mức an toàn khi xuất khẩu. Việt Nam cũng cần phải có sự chuẩn bị cho các vụ kiện. Cụ thể là: *thứ nhất*, ngành xuất khẩu Việt Nam nên phân tích các vụ kiện bán phá giá của Mỹ đối với Trung Quốc để đánh giá lại mình; *thứ hai*, ngành công nghiệp Việt Nam cần xem lại mức trợ cấp của Chính phủ để áp dụng mức thuế đối kháng.

Vấn đề cần thiết nhất hiện nay là Việt Nam cần tranh thủ cơ hội để xin được hưởng Ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP) khi xuất khẩu vào thị trường Hoa

Kỳ. Nếu được hưởng GSP, Việt Nam sẽ có cơ hội lớn để tăng kim ngạch xuất khẩu, đa dạng hóa các chủng loại hàng hóa, tạo được vị thế cân bằng với các nước phát triển khác khi tiến vào thị trường Hoa Kỳ. Để thành công, Việt Nam cần nỗ lực chứng minh mình thỏa mãn tất cả các tiêu chí Hoa Kỳ đặt ra, đặc biệt chú trọng đến hai tiêu chí lao động và sở hữu trí tuệ.

Song song với việc xin hưởng GSP, Việt Nam nên nhanh chóng xem xét việc tham gia vào Thỏa thuận Quan hệ Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) - một hiệp định được ký kết vào cuối năm 2005 giữa bốn quốc gia Brunei, Chile, New Zealand và Singapore nhằm thúc đẩy tự do hóa thương mại và hội nhập kinh tế châu Á - Thái Bình Dương. TPP là một công cụ "tiêu chuẩn cao" thúc đẩy cạnh tranh giữa các quốc gia thành viên, đồng thời giúp tăng cường thương mại, đầu tư và đẩy mạnh phát triển kinh tế khu vực. TPP được xem như chìa khóa giúp Đông Nam Á tăng cường tiếp cận thị trường Hoa Kỳ. Tham gia vào TPP sẽ đem lại nhiều lợi ích đối với nền kinh tế Việt Nam.

#### 4. Triển vọng quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ

Có thể nói, sự phát triển mạnh mẽ và toàn diện của quan hệ kinh tế Việt - Mỹ trong một thập kỷ qua là một thành công đáng kể của cả hai nước. Giờ đây, việc phát triển quan hệ hợp tác Việt - Mỹ trong lĩnh vực nào, tới mức độ nào và thông qua những phương thức nào là phụ thuộc hoàn toàn vào lựa chọn chủ quan của hai nước hơn là do "di sản của lịch sử" để lại. Đương nhiên, lựa chọn hợp tác giữa hai nước phải phù hợp với lợi ích quốc gia của mỗi bên. Xét trên góc độ này, cả Mỹ và Việt Nam đều có đầy đủ mọi lý do để lựa chọn thúc đẩy hợp tác giữa hai nước mạnh mẽ và toàn diện

hơn nữa.

Về chính trị, nếu như Việt Nam quan hệ với Mỹ có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao vị thế của mình, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp phát triển kinh tế, thì đối với Mỹ, việc phát triển quan hệ chính trị với Việt Nam cũng có ý nghĩa ngày càng quan trọng. Với một vị thế không ngừng lớn mạnh trên trường quốc tế, Việt Nam xứng đáng có một vị trí cao hơn trong chiến lược của Mỹ, đặc biệt là ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, nơi cạnh tranh ảnh hưởng giữa các cường quốc được dự báo sẽ ngày càng gay gắt hơn trong tương lai. Chính vì vậy, quan hệ tốt hơn với Việt Nam sẽ có lợi cho Mỹ trong việc duy trì ảnh hưởng của mình ở khu vực.

Về kinh tế, một điều rõ ràng là quan hệ kinh tế với Mỹ, với tư cách là đối tác thương mại lớn nhất và nhà đầu tư hàng đầu, có vai trò quan trọng đối với Việt Nam. Tuy nhiên, Việt Nam với một nền kinh tế năng động, thị trường lớn nhiều tiềm năng cùng nhiều cơ hội chưa được khai phá, cũng cần được Mỹ coi là một đối tác quan trọng về kinh tế. Ngoài ra, việc Mỹ phát triển hơn nữa quan hệ kinh tế với Việt Nam cũng sẽ thúc đẩy quá trình phát triển nền kinh tế thị trường ở đây. Điều này phù hợp với chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường và mở rộng các giá trị tự do, dân chủ của Mỹ trên toàn cầu.

Qua phân tích trên, chúng ta có thể thấy quan hệ Việt - Mỹ đang đứng trước những cơ hội mới để phát triển mạnh mẽ và toàn diện hơn nữa, bao gồm cả trong lĩnh vực chính trị và kinh tế. Mục tiêu mà hai bên đặt ra và cần vươn tới trong tương lai là xây dựng quan hệ đối tác mang tính xây dựng hữu nghị, hợp tác nhiều mặt trên nền

tảng rộng lớn, ổn định và hiệu quả giữa hai nước.

Quan hệ Việt - Mỹ đã từng trải qua những trang đen tối vì sự đả đày bởi di sản của lịch sử. Giờ đây, khi lựa chọn chủ quan có thể thay thế những vấn đề của quá khứ để quyết định quan hệ song phương, thì quan hệ Việt - Mỹ sẽ có những cơ hội phát triển mạnh mẽ và toàn diện, để bước vào một thời kỳ mới tươi sáng hơn. Điều này không hề khó khăn, bởi sự "lựa chọn" nằm ngay trong tay của cả hai quốc gia ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Công Thương, 2008, *Diễn đàn thương mại và đầu tư Việt Nam sau khi gia nhập WTO, tháng 1. Hà Nội.*
2. Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ, 2007, *Xuất khẩu sang Hoa Kỳ - Những điều chưa biết.*
3. *Tạp chí Châu Mỹ Ngày nay, các số năm 2008.*
4. Mỹ: Chính sách Đông Á cần phải thay đổi <http://vitinfo.com.vn/Muctin/Kinhte/ChinhSach/LA67343/default>
5. Thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ phát triển hơn nữa <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/ns070618162411/view>
6. Quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ sẽ chuyển biến tích cực <http://www.tinkinhhte.com/nd5/detail/vietnam/tu-lieu-quan-he-quoc-te/>
7. Tiếp tục thúc đẩy quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ <http://www.mt.gov.vn/PrintView.aspx?ArticleID=5785>
8. Quan hệ Việt - Mỹ đã tiến một bước dài <http://www.mofa.gov.vn/vi/nr040807104143/nr040807105001/>

Bài viết tham gia Đề tài KX.01.03/06.10